

Số: 30/2023/QĐST-DS

Tam Bình, ngày 18 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn V, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp P, xã Q, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn:

+ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977.

+ Chị Lê Kim C, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

2.1.1. Anh Nguyễn Thanh T và chị Lê Kim C đồng ý trả cho ông Trần Văn V số tiền nợ vay 113.600.000 (Một trăm mười ba triệu sáu trăm nghìn) đồng.

2.1.2. Kể từ ngày người được thi hành án ông Trần Văn V có đơn yêu cầu thi hành án số tiền 113.600.000 (Một trăm mười ba triệu sáu trăm nghìn) đồng thì người phải thi hành án anh Nguyễn Thanh T và chị Lê Kim C còn phải chịu lãi suất chậm trả tiền theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời hạn chậm thi hành án.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.2.1. Ông Trần Văn V đồng ý chịu một nửa án phí số tiền 1.420.000 (Một triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng. Do ông V là người cao tuổi có đơn đề nghị miễn tiền tạm ứng án phí, án phí hợp lệ nên miễn cho ông V không phải nộp án phí số tiền 1.420.000 (Một triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng.

2.2.2. Anh Nguyễn Thanh T và chị Lê Kim C đồng ý chịu một nửa án phí số tiền 1.420.000 (Một triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC. THADS huyện Tam Bình: 01;
- ND + BD: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01;
- Lưu án văn: 06.

(Đã ký)

Cao Minh Tân